

Ngày 31/12/2025	12,200 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-10.3%	-9.3%	52.5%

2025	
ROE	28.4%
	+/- YoY ▲ 26.2%

Q4/25			
DT thuần	0	QoQ ▼ 0.50 ▼ 100%	YoY ▼ 3.34 ▼ 100%
	tỷ VNĐ		

2025	
DT thuần	44.2
	YoY ▲ 29.9 ▲ 209%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN gộp	0	QoQ ▼ 0.10 ▼ 100%	YoY ▼ 0.27 ▼ 100%
	tỷ VNĐ		

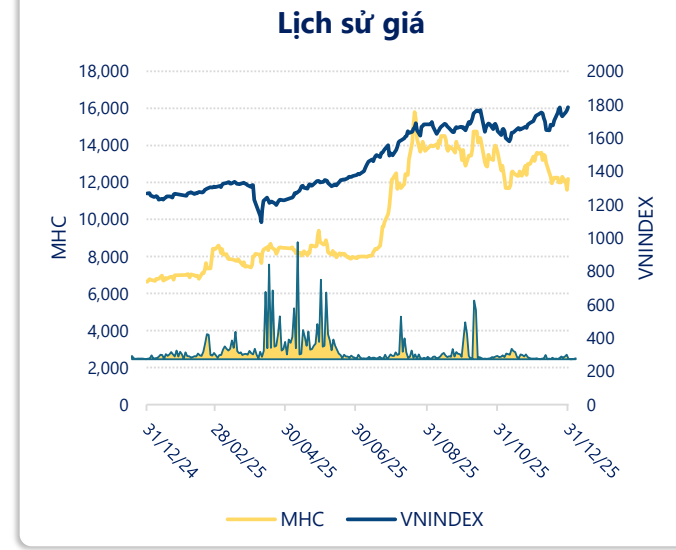
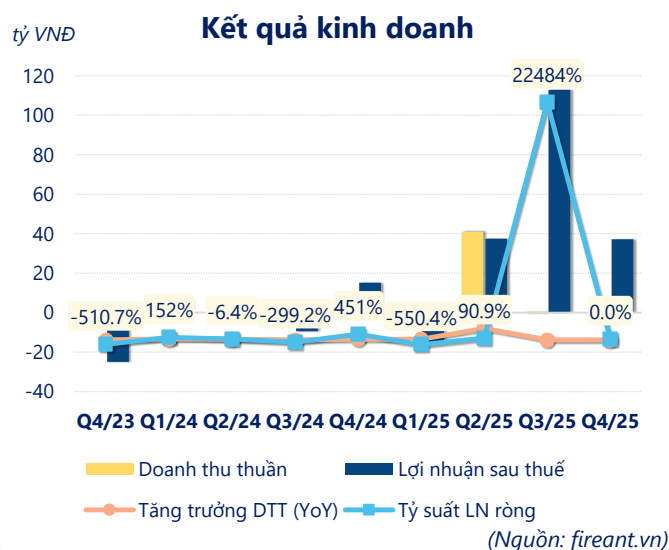
2025	
LN gộp	-2.76
	YoY ▼ 2.52 ▼ 1035%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN thuần	36.9	QoQ ▼ 103 ▼ 73.7%	YoY ▲ 19.9 ▲ 117%
	tỷ VNĐ		

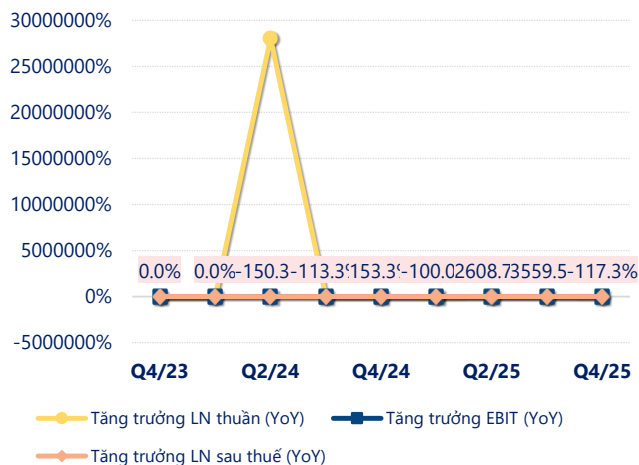
2025	
LN thuần	205
	YoY ▲ 191 ▲ 1318%
	tỷ VNĐ

Q4/25			
LN sau thuế	37.2	QoQ ▼ 75.8 ▼ 67.1%	YoY ▲ 22.1 ▲ 146%
	tỷ VNĐ		

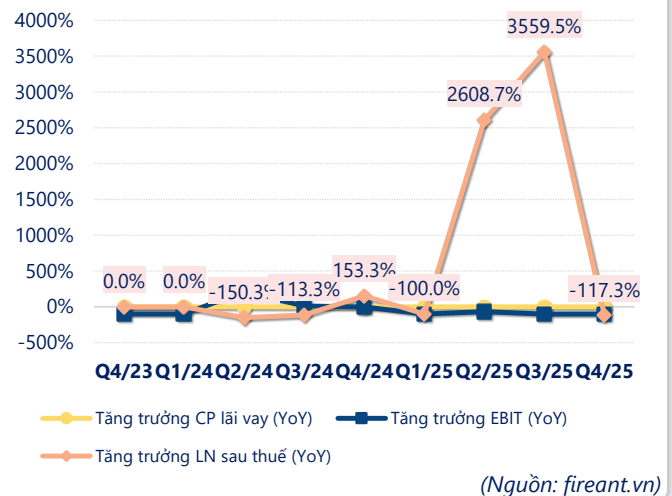
2025	
LN sau thuế	172
	YoY ▲ 160 ▲ 1357%
	tỷ VNĐ



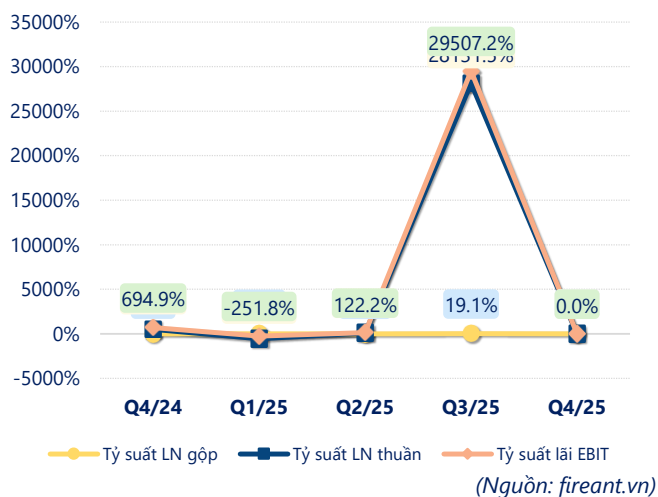
Tăng trưởng lợi nhuận



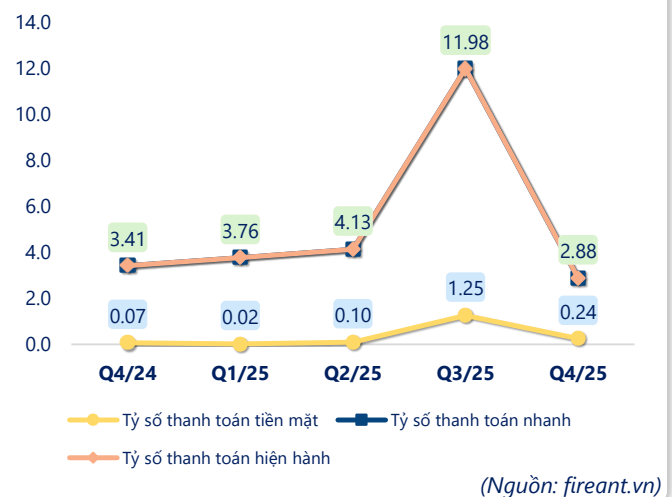
Tăng trưởng chi phí



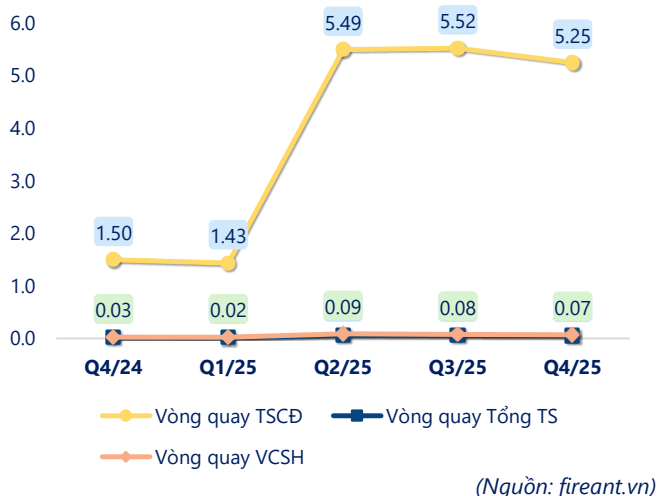
Tỷ suất lợi nhuận



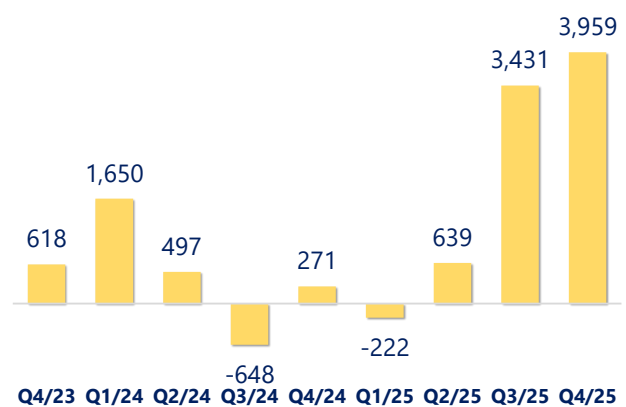
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	0	3.34	-100%	44.2	14.3	209%
Giá vốn hàng bán	0	3.07	-100%	46.9	14.5	223%
Lợi nhuận gộp	0	0.27	-100%	-2.76	-0.24	-1035%
Doanh thu HĐTC	11.9	29.3	-59.4%	330	58.6	462%
Chi phí TC	7.46	7.71	-3.2%	143	28.0	410%
Chi phí lãi vay	0.24	6.26	-96.1%	22.4	20.2	10.8%
LN trong công ty LKLD	35.3	0.00		34.7	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	2.89	4.94	-41.5%	14.0	15.9	-12.0%
LN thuần từ HĐKD	36.9	17.0	117%	205	14.4	1318%
Lợi nhuận khác	0	-0.02	100%	0.07	-0.52	113%
LN trước thuế	36.9	16.9	118%	205	13.9	1372%
Lợi nhuận sau thuế	37.2	15.1	146%	172	11.8	1357%
LNST của CĐ cty mẹ	38.0	15.1	152%	172	11.8	1363%

(Nguồn: fireant.vn)

